

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 - HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2025/HNGĐ-ST

Ngày 18-11-2025

V/v ly hôn, tranh chấp về
nuôi con khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đào Thị Hào

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Anh Tuấn

Bà Trần Thị Trúc Hoa

- Thư ký phiên toà: Ông Đinh Hữu Hào - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 5
- Hải Phòng

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hải Phòng tham gia phiên
toà:** Bà Lương Quỳnh Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 85/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2025 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Mai H, sinh năm 1988; nơi cư trú: Tổ Đ, phường P, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Đào Duy T, sinh năm 1984; nơi đăng ký thường trú: Tổ Đ, phường P, thành phố Hải Phòng; hiện đang chấp hành án phạt tù tại Phân trại số 3, Trại giam Xuân Nguyên; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ghi ngày 08 tháng 10 năm 2025 và trong quá trình tham gia tố tụng tại Toà án, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Mai H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Năm 2017, chị Nguyễn Thị Mai H và anh Đào Duy T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức cưới theo phong tục và đăng ký kết hôn ngày 15/02/2017 tại Ủy ban nhân dân phường Phù Liễn, quận Kiến An, thành phố

Hải Phòng (nay là phường Phù Liễn, thành phố Hải Phòng). Quá trình chung sống đến tháng 11 năm 2020 thì anh T vi phạm pháp luật và bị kết án tù, hiện đang chấp hành án tại Trại giam Xuân Nguyên. Đến nay, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T.

Về con chung: Chị H và anh T có 03 con chung là Đào Phú P, sinh ngày 01/7/2015, Đào Phương V, sinh ngày 23/10/2017 và Đào Phú H1, sinh ngày 10/11/2020. Chị H đề nghị Tòa án giao cả 03 con cho chị trực tiếp nuôi. Việc cấp dưỡng nuôi con chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Tại bản tự khai, bị đơn là anh Đào Duy T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh T và chị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Phù Liễn, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng (nay là phường Phù Liễn, thành phố Hải Phòng). Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2021 thì anh bị Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành án xong, anh trở về gia đình thì tiếp tục đến tháng 11 năm 2023, anh bị Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền xử phạt 11 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và hiện đang chấp hành án tại Trại giam Xuân Nguyên. Nay chị H có đơn xin ly hôn, quan điểm của anh là đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh T và chị H có 03 con chung là Đào Phú P, sinh ngày 01/7/2015, Đào Phương V, sinh ngày 23/10/2017 và Đào Phú H1, sinh ngày 10/11/2020. Anh T đồng ý giao cả 03 con cho chị H trực tiếp nuôi. Việc cấp dưỡng nuôi con anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mai H và bị đơn anh Đào Duy T đều đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

* Tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của chị H, nội dung vẫn giữ nguyên yêu cầu như trong đơn khởi kiện; công bố lời khai của anh T, quan điểm đồng ý với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị H.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến như sau:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Nguyễn Thị Mai H được ly hôn anh Đào Duy T. Về con chung: Giao cả 03 con là Đào Phú P, sinh ngày 01/7/2015, Đào Phương V, sinh ngày 23/10/2017 và Đào Phú H1, sinh ngày 10/11/2020 cho chị Nguyễn Thị Mai H trực tiếp nuôi. Về cấp dưỡng nuôi con, chị H và anh T không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét giải quyết. Về tài sản chung: Chị H và anh T không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét giải quyết. Chị H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tổ tụng dân sự:

+ Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

[1] Đây là vụ án về ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn, bị đơn đăng ký thường trú tại phường Phù Liễn, thành phố Hải Phòng nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hải Phòng theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tổ tụng dân sự; khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tổ tụng dân sự, Bộ luật Tổ tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

+ Về sự vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn:

[2] Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mai H và bị đơn anh Đào Duy T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đã có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tổ tụng dân sự.

- Về nội dung:

+ Về quan hệ hôn nhân:

[3] Chị Nguyễn Thị Mai H và anh Đào Duy T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tuân theo các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình nên là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, anh T đã nhiều lần vi phạm pháp luật và đang phải chấp hành hình phạt tù. Xét mục đích của hôn nhân là nhằm xây dựng gia đình mà ở đó vợ chồng phải biết yêu thương, tôn trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau, phải được xây dựng trên nền tảng tình cảm, sự nỗ lực từ hai phía của cả vợ và chồng. Trên thực tế, quan hệ hôn nhân của chị H và anh T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được. Quá trình giải quyết vụ án, anh T cũng đồng ý

ly hôn. Vì vậy, có căn cứ chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

+ Về con chung:

[4] Chị Nguyễn Thị Mai H và anh Đào Duy T có 03 con chung là Đào Phú P, sinh ngày 01/7/2015, Đào Phương V, sinh ngày 23/10/2017 và Đào Phú H1, sinh ngày 10/11/2020. Hai cháu Đào Phú P và Đào Phương V đều có nguyện vọng muốn ở với mẹ, bản thân anh T hiện đang phải chấp hành hình phạt tù, và chị H, anh T đã thống nhất giao cả 03 con cho chị H trực tiếp nuôi. Việc cấp dưỡng nuôi con chị H và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét yêu cầu của chị H phù hợp với quy định tại các điều 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận.

+ Về tài sản chung:

[5] Chị Nguyễn Thị Mai H và anh Đào Duy T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí:

[6] Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Nguyễn Thị Mai H phải nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[7] Chị Nguyễn Thị Mai H và anh Đào Duy T được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2002/QH10 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Bộ luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; các điều 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Mai H.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mai H được ly hôn anh Đào Duy T.

- Về con chung: Giao cả 03 con là Đào Phú P, sinh ngày 01/7/2015, Đào Phương V, sinh ngày 23/10/2017 và Đào Phú H1, sinh ngày 10/11/2020 cho chị Nguyễn Thị Mai H trực tiếp nuôi cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con, chị Nguyễn Thị Mai H và anh Đào Duy T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Mai H và anh Đào Duy T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mai H phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003843 ngày 15 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Thị Mai H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mai H và bị đơn anh Đào Duy T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 5 - Hải Phòng;
- Phòng THADS khu vực 5 - Hải Phòng;
- Đường sự;
- UBND phường Phù Liễn, thành phố Hải Phòng (ĐKKH ngày 15/02/2017);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Hảo